CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC PHẨM NAM HÀ

Số: 255 /2026/CBTT-GĐTC.DNH
V/v Công bố thông tin định kỳ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Bình, ngày 15 tháng 4 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Kính gửi: Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước

1. Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NAM HÀ
- Trụ sở chính: Số 415 đường Hàn Thuyên, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình, Việt Nam.
- Điện thoại: 02283.649408 Fax: 02283.636675
- Người đại diện theo pháp luật: Hà Linh
- Chức vụ: Tổng Giám đốc
- Người thực hiện công bố thông tin: Đinh Thị Khánh Ly - Giám đốc Tài chính (*Theo giấy ủy quyền số 12/GUQ-TGĐ.DNH ký ngày 12/02/2026*)

2. Loại thông tin công bố: định kỳ
3. Nội dung thông tin công bố:
- Báo cáo thường niên 2025.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung công bố.

Tài liệu gửi kèm:
- Báo cáo thường niên 2025

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu: NSHC.

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN
GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NAM HÀ
MSDN: 0100096147

ĐINH THỊ KHÁNH LY

CÔNG TY CỔ PHẦN **DƯỢC PHẨM NAM HÀ** Số 256../2026/BCTN-TGĐ.DNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Ninh Bình, ngày 15. tháng 4.. năm 2026*

BÁO CÁO
Thường niên năm 2025

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NAM HÀ

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0600206147 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 28/8/2000, cấp thay đổi lần thứ 22 ngày 07/07/2025.

- Vốn điều lệ: 52.000.000.000 đồng

- Địa chỉ: số 415 đường Hàn Thuyên, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

- Số điện thoại: 02283.649408

- Số fax/Fax: 02283.636675

- Website: http://namhapharma.com

- Quá trình hình thành và phát triển:

+ Năm 1960: Xí nghiệp dược phẩm Ích Hoa Sinh được thành lập

+ Năm 2000: Cổ phần hóa và đổi tên thành Công ty Cổ phần Dược phẩm Nam Hà

+ Năm 2002: Hoàn thành xây dựng nhà máy GMP

+ Năm 2008: Trở thành công ty đại chúng

+ Năm 2016: Khánh thành nhà máy sản xuất thuốc đông dược đạt GMP-WHO

+ Năm 2019: Khánh thành nhà máy GMP thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

+ Năm 2021: Đạt Chứng nhận GACP-WHO (thực hành tốt nuôi trồng, thu hái dược liệu của WHO).

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:

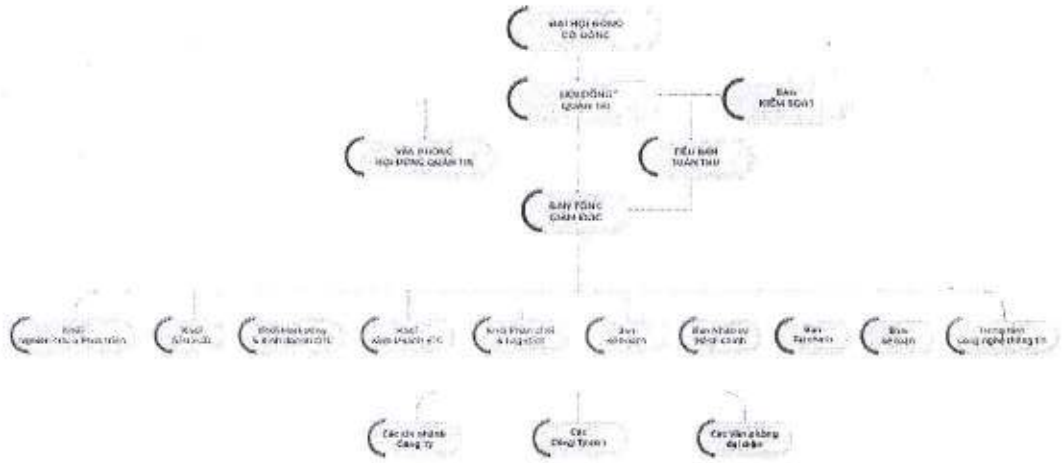
+ Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu, thực phẩm chức năng;

+ Bán buôn dược phẩm, thực phẩm chức năng.

- Địa bàn kinh doanh: Trong nước và quốc tế.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a. Mô hình quản trị và bộ máy quản lý



Diễn giải:

- **Đại hội đồng cổ đông** có quyền và nghĩa vụ sau:

+ Thông qua định hướng phát triển của Công ty;

+ Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;

+ Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;

+ Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

+ Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;

+ Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;

+ Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

+ Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;

+ Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;

+ Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

+ Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

+ Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;

+ Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

- **Hội đồng quản trị** có quyền và nghĩa vụ:

+ Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;

+ Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

+ Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

+ Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;

+ Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;

+ Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

+ Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

+ Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp đối với các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;

+ Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ Công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

+ Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;

+ Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

+ Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;

+ Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;

+ Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

+ Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;

+ Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế về công bố thông tin của Công ty;

+ Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quản trị thấy cần thiết phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình;

+ Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- **Quyền của Ban Kiểm soát:**

+ Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;

+ Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình;

+ Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác;

+ Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông;

+ Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;

+ Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua;

+ Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

+ Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc;

+ Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty;

+ Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

- **Quyền và nghĩa vụ của Ban Tổng Giám đốc**:

Quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc:

+ Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;

+ Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;

+ Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;

+ Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

+ Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc;

+ Tuyển dụng lao động;

+ Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;

+ Kiến nghị số lượng và người điều hành doanh nghiệp mà Công ty cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm theo quy chế nội bộ và kiến nghị thù lao, tiền lương và lợi ích khác đối với người điều hành doanh nghiệp để Hội đồng quản trị quyết định;

+ Vào ngày 31 tháng 12 hàng năm, trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (05) năm;

+ Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty;

+ Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động ký với Công ty.

Quyền và nghĩa vụ của Phó Tổng Giám đốc

+ Giúp việc cho Tổng Giám đốc và thực hiện các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật, quy chế nội bộ của Công ty.

- **Văn phòng Hội đồng quản trị:** Có chức năng hỗ trợ, giúp việc cho Hội đồng quản trị.

- **Tiểu ban tuân thủ:** Có nhiệm vụ tư vấn cho HĐQT về các quy định pháp luật liên quan tới hoạt động Công ty và các chuẩn mực GxP; kiểm tra, đánh giá, phát hiện và cảnh báo sớm các rủi ro vi phạm tuân thủ của các đơn vị. Báo cáo định kỳ cho HĐQT về tình hình tuân thủ và các vi phạm được phát hiện.

- **Ban Nhân sự Hành chính** là đơn vị chuyên trách cung cấp các dịch vụ nhân sự và hành chính một cách tập trung, tiêu chuẩn hóa và chuyên nghiệp cho toàn Công ty. Ban đảm nhiệm các chức năng chính gồm: quản lý tuyển dụng, đào tạo, quan hệ lao động; vận hành hệ thống lương,

thưởng, chế độ chính sách; và tổ chức các dịch vụ hành chính – tổng hợp nhằm đảm bảo môi trường làm việc hiệu quả, ổn định, nâng cao trải nghiệm cho cán bộ nhân viên.

- **Ban Kế toán** là đơn vị chuyên trách thực hiện công tác kế toán – tài chính theo đúng quy định pháp luật và chuẩn mực kế toán hiện hành. Ban có nhiệm vụ hạch toán, kiểm soát chứng từ, lập báo cáo tài chính – thuế, quản lý công nợ, tài sản, hóa đơn và hỗ trợ công tác kiểm toán, thanh tra. Đồng thời, Ban tham mưu cho Ban Lãnh đạo trong việc xây dựng ngân sách, kiểm soát chi phí và hoàn thiện hệ thống quy trình kế toán nội bộ, góp phần đảm bảo tính minh bạch, hiệu quả và tuân thủ trong toàn bộ hoạt động tài chính của Công ty.
- **Ban Tài chính** là đơn vị tham mưu và quản lý toàn diện các hoạt động tài chính của Công ty, bao gồm lập báo cáo quản trị, kiểm soát dòng tiền, xây dựng ngân sách, huy động vốn, quản lý đầu tư và đánh giá rủi ro. Ban đảm bảo tính minh bạch, hiệu quả và ổn định tài chính, đồng thời hỗ trợ Ban Lãnh đạo trong việc ra quyết định chiến lược, góp phần nâng cao hiệu quả vận hành và phát triển bền vững của doanh nghiệp.
- **Ban Kế hoạch** là đơn vị tham mưu chiến lược cho Tổng Giám đốc trong công tác xây dựng và điều phối kế hoạch sản xuất kinh doanh toàn Công ty. Ban chịu trách nhiệm giám sát tiến độ thực hiện kế hoạch, điều phối hoạt động giữa các đơn vị, phát triển kinh doanh gia công, quản lý mua sắm – xuất nhập khẩu, và đảm bảo nguồn cung ứng ổn định. Đồng thời, Ban thực hiện chức năng thống kê, phân tích, hỗ trợ quản trị rủi ro và nâng cao hiệu quả vận hành hệ thống.
- **Khối Nghiên cứu & phát triển** là đơn vị chuyên trách xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển sản phẩm mới, cải tiến sản phẩm hiện có, đảm bảo phù hợp với chiến lược kinh doanh và yêu cầu pháp lý. Khối thực hiện công tác đăng ký lưu hành, công bố giá, quản lý tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết lập quan hệ hợp tác công nghệ, và tổ chức hoạt động chuyên môn nội bộ. Đồng thời, Khối đóng vai trò tham mưu cho Ban Lãnh đạo trong các vấn đề liên quan đến phát triển sản phẩm, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và giá trị thương hiệu của Công ty.
- **Khối Sản xuất** là đơn vị chủ lực trong việc tổ chức sản xuất, đảm bảo cung ứng sản phẩm đáp ứng nhu cầu kinh doanh của toàn Công ty. Khối có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch sản xuất – cung ứng nguyên vật liệu, đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn GMP – ISO, tối ưu chi phí vận hành, cải tiến quy trình công nghệ, và mở rộng năng lực sản xuất. Đồng thời, Khối thực hiện công tác an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy và phối hợp xử lý phản hồi từ các đơn vị liên quan, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động và chất lượng sản phẩm.
- **Khối Kinh doanh ETC** chịu trách nhiệm quản lý và triển khai hoạt động kinh doanh theo kênh thầu trên toàn quốc. Khối thực hiện lựa chọn sản phẩm, xây dựng chiến lược giá, lập kế hoạch bán hàng, phát triển thị trường, quản lý đội ngũ kinh doanh và xử lý công nợ, nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu doanh số và nâng cao vị thế thương hiệu Công ty.
- **Khối Phân phối & logistics** đảm nhiệm vai trò quản lý chuỗi cung ứng, phân phối và vận hành kho hàng trên toàn hệ thống. Khối chịu trách nhiệm lập kế hoạch điều phối hàng hóa, tổ chức nhập – xuất – lưu trữ, đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn GSP, GDP và an toàn PCCC. Đồng thời, Khối phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan để tối ưu hóa hoạt động vận chuyển, nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng kịp thời nhu cầu sản xuất – kinh doanh và gia tăng sự hài lòng của khách hàng.
- **Khối Marketing & Kinh doanh OTC** là đơn vị tham mưu chiến lược và triển khai các hoạt động xây dựng thương hiệu, phát triển sản phẩm và hỗ trợ bán hàng trong kênh OTC. Khối đảm nhiệm công tác truyền thông đa kênh, quản trị sản phẩm, tổ chức chương trình tiếp thị thương mại, đào tạo đội ngũ bán hàng và giám sát hiệu quả triển khai. Thông qua việc phối hợp liên phòng ban và ứng dụng các giải pháp marketing hiện đại, Khối góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và mở rộng thị phần của sản phẩm trên toàn quốc.

- **Trung tâm công nghệ thông tin:** Tổ chức, triển khai ứng dụng Công nghệ thông tin, quản lý vận hành hạ tầng kỹ thuật, hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu của Công ty, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và hỗ trợ kỹ thuật công nghệ thông tin cho các đơn vị liên quan

b. Công ty con/công ty liên kết

- Công ty TNHH MTV Dược liệu xanh Nam Hà

Địa chỉ: Lô 2 CN 6, Cụm Công Nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, thành phố Hà Nội.

Vốn điều lệ: 6.500.000.000 đồng (*Bằng chữ: Sáu tỷ năm trăm triệu đồng*).

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Tăng trưởng doanh thu thuần, khẳng định vị thế trên thị trường;
- Gia tăng lợi nhuận gộp, tối ưu hiệu quả kinh doanh;
- Kiểm soát và tối ưu chi phí hoạt động, nâng cao sức cạnh tranh;
- Mở rộng danh mục sản phẩm, gia tăng số lượng SKU, đáp ứng nhu cầu thị trường;
- Duy trì tăng trưởng doanh thu so với cùng kỳ, tạo nền tảng vững chắc cho chiến lược phát triển dài hạn.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Đẩy mạnh đa dạng hóa sản phẩm hiện hữu và phát triển sản phẩm mới trên nền tảng Đông dược, với định hướng làm chủ từ nghiên cứu, nguồn nguyên liệu đến hoạt động sản xuất với quy trình hiện đại, tiêu chuẩn hóa và đồng bộ;
- Hợp tác với các đối tác chiến lược để rút ngắn thời gian nghiên cứu, đầu tư và nâng cấp nhà máy; đồng thời đẩy mạnh tiếp nhận chuyển giao công nghệ, đào tạo và đồng phát triển sản phẩm nhằm từng bước làm chủ công nghệ sản xuất và công nghệ bào chế tiên tiến, gắn với xây dựng đội ngũ nhân lực công nghệ cao, kỹ thuật cao.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

- Tăng cường sử dụng nguyên liệu thân thiện môi trường, tối ưu quy trình sản xuất để giảm phát thải và tiết kiệm năng lượng; triển khai các giải pháp quản lý chất thải đạt chuẩn.
- Duy trì các chương trình trách nhiệm xã hội, chăm sóc sức khỏe cộng đồng, đảm bảo an toàn lao động và phúc lợi cho người lao động.
- Hoàn thiện hệ thống quản trị minh bạch, kiểm soát nội bộ và tuân thủ pháp luật, phù hợp thông lệ công ty đại chúng .

5. Các rủi ro:

- Biến động chi phí và nguồn cung nguyên liệu: Nguyên liệu dược chủ yếu nhập khẩu, bị ảnh hưởng bởi giá cả và gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu.
- Thay đổi chính sách và quy định: Quy định về đấu thầu thuốc, cấp phép lưu hành, kiểm soát chất lượng ngày càng chặt chẽ, gây áp lực về tuân thủ và chi phí.
- Áp lực cạnh tranh: Sự gia nhập của các công ty dược nước ngoài, doanh nghiệp nội địa nâng cấp sản phẩm và chiến lược tiếp thị mạnh mẽ.
- Tác động địa chính trị và môi trường quốc tế: Xung đột toàn cầu, chính sách thương mại thay đổi, rủi ro dịch bệnh mới nổi... ảnh hưởng đến thị trường và hoạt động sản xuất kinh doanh.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	% so với Kế hoạch 2025	% so với Thực hiện 2024
Tổng doanh thu[1]	1.055	1.169,8	1.107,2	94,6%	104,9%
Tổng chi phí[2]	1.012	1.125,3	1.042,1	92,6%	103,0%
Lợi nhuận sau thuế	34	33	51,4	155,8%	151,2%

2. Tổ chức và nhân Sự

- Danh sách Ban điều hành và những thay đổi trong năm:

Stt	Họ và Tên	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Hà Thanh Thủy	Cử nhân đại học chuyên ngành Bác sĩ Đa khoa	Miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty từ ngày 24/01/2025
2	Ông Hà Linh	Dược sĩ đại học, Cử nhân Kinh tế đối ngoại	Bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty từ ngày 07/07/2025
3	Bà Nguyễn Thị Thanh Phương	Thạc sĩ Dược học	Bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty từ ngày 14/07/2025

- Số lượng cán bộ, nhân viên: 513 người (đang làm việc tính đến ngày 31/12/2025).

- Tóm tắt chính sách đối với người lao động:

+ Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của Nhà nước đối với người lao động. Cán bộ nhân viên đều được tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo quy định.

+ Phối hợp với Công đoàn cơ sở xây dựng các chương trình chăm lo, nâng cao đời sống tinh thần, vật chất cho người lao động: các chế độ hỗ trợ, bồi dưỡng, tặng quà...

+ Bên cạnh hệ thống chính sách nhân sự đang triển khai, trong năm 2025 Công ty đã thực hiện thành công chuẩn hóa Cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của các Khối/Ban; hệ thống chức danh và phân công công việc tại Công ty, phòng ban và đến từng người lao động để làm nền tảng cho các chính sách nhân sự được hoàn thiện và phù hợp với chiến lược sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

- Đầu tư tài chính: Các khoản tiền gửi và chứng chỉ tiền gửi có kỳ hạn 6 – 12 tháng tại các Ngân hàng thương mại.

- Các công ty con, công ty liên kết:

+ Công ty TNHH MTV Dược liệu xanh Nam Hà: Hoạt động bình thường.

[1] Doanh thu BH&CCDV +Doanh thu HĐTC +Thu nhập khác
[2] Giá vốn hàng bán +CPBH +CPQLDN +CPTC +CP khác

4. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu/*Indicators*	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm/% *change*
Tổng giá trị tài sản	959.517.957.762	995.742.874.598	4%
Doanh thu thuần	1.033.353.448.918	1.098.071.936.322	6%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	25.081.054.081	64.923.281.517	159%
Lợi nhuận khác	18.036.582.810	165.567.394	-99%
Lợi nhuận trước thuế	43.117.636.891	65.088.848.911	51%
Lợi nhuận sau thuế	34.202.941.000	51.409.250.909	50%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,21	1,32	
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,72	0,87	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,58	0,55	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,41	1,24	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	2,59	2,94	
+ Vòng quay tổng tài sản	1,10	1,12	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	3,3%	4,7%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	8,9%	12,2%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	3,7%	5,3%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	2,4%	5,9%	

5. *Cơ cấu cổ đông*

a) Cổ phần:

- Thông tin cổ phần:
+ Tổng số cổ phần đã phát hành: 5.200.000 cổ phần
+ Số lượng cổ phần đang lưu hành: 5.200.000 cổ phần
+ Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông
+ Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- Cơ cấu cổ đông:

Stt	Phân loại	Số lượng	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1	**Theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu**	350		
a	Cổ đông lớn	4	4.047.049	77,83%
b	Cổ đông nhỏ	346	1.152.951	22,17%

2	**Theo tổ chức/cá nhân**	**350**		
a	Cổ đông tổ chức	0	0	0,00%
b	Cổ đông cá nhân	350	5.200.000	100%
3	**Theo trong nước/ngoài nước**	**350**		
a	Cổ đông trong nước	350	5.200.000	100%
b	Cổ đông nước ngoài	0	0	0,00%
4	**Theo cổ đông nhà nước/khác**	350		
a	Cổ đông nhà nước	0	0	0,00%
b	Cổ đông khác	350	5.200.000	100%

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

- Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Hạn chế.

- Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính:

+ Công ty đang thực hiện và hướng đến đến việc triển khai và phát triển các vùng trồng dược liệu;

+ Xem xét sử dụng năng lượng tái tạo trong các dự án đầu tư mới;

+ Sử dụng hệ thống điện năng lượng mặt trời cho hệ thống chiếu sáng tại hai nhà máy, kết hợp sử dụng hệ thống cảm biến hồng ngoại tại các khu vực đường đi, cửa ra vào và nhà vệ sinh.

+ Tái sử dụng nước thải từ hệ thống xử lý RO để đưa vào các tháp giải nhiệt của chiller giải nhiệt nước và nước xả cho các nhà vệ sinh.

+ Hệ thống lò hơi được cải tiến sử dụng chu trình hấp thụ sử dụng Na_2CO_3 để hấp thụ khí nhà kính, từ đó giảm lượng phát thải khí nhà kính ra môi trường.

+ Nâng cao hiệu suất sử dụng lò hơi cho cả hai nhà máy Hàn Thuyên và Hòa Xá: Sử dụng nước làm mềm của hệ thống RO và lượng dư khi xả bỏ của RO tinh khiết để giảm cáu cặn, từ đó việc sử dụng năng lượng hiệu quả hơn. Theo đánh giá, hiệu suất sử dụng nhiên liệu được tăng lên 15% so với sử dụng nước sinh hoạt thông thường.

6.2. *Quản lý nguồn nguyên vật liệu:*

* Tại nhà máy Hàn Thuyên

- Khối lượng sản phẩm của năm báo cáo và năm gần nhất (kèm theo đơn vị đo).

STT	Khối lượng sản phẩm	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025
1	Tổng các sản phẩm sản xuất trong năm	Tấn	298,94	297,13

- Nguyên liệu, hoá chất tiêu thụ của năm báo cáo và năm gần nhất (kèm theo đơn vị đo).

STT	Nguyên liệu, hoá chất	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025
1	Ethanol	Nghìn lít	64	65
2	Đường	tấn	22	25.5

3	NL hóa chất khác	tấn	256.5	259
4	Bao bì giấy	tấn	137	143
5	Bao bì nhựa	tấn	109	110
6	Bao bì nhôm	tấn	17.2	21

* Tại nhà máy Hòa Xá

- Khối lượng sản phẩm của năm báo cáo và năm gần nhất (kèm theo đơn vị đo).

STT	Khối lượng sản phẩm	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025
1	Tổng các sản phẩm sản xuất trong năm	Tấn	1.078,35	983,9

- Nguyên liệu, hoá chất tiêu thụ của năm báo cáo và năm gần nhất (kèm theo đơn vị đo).

STT	Nguyên liệu, hoá chất	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025
1	Dược liệu	tấn	236	220
2	Ethanol	Nghìn lít	35	64
3	Đường	tấn	553	464
4	Nguyên liệu hóa chất khác	tấn	12	11,9
5	Bao bì giấy	tấn	141	120
6	Bao bì nhựa	tấn	25	21
7	Bao bì thuỷ tinh	tấn	700	600
8	Bao bì nhôm	tấn	7,8	7,6

6.3 *Tiêu thụ năng lượng:*

- Than: Năm 2025 sử dụng 481.000 kg (Giảm 9,5 % so với năm 2024)

Trong quá trình sản xuất, các phân xưởng gửi đăng ký năng lượng trong sản xuất, Phòng Kỹ thuật bảo trì điều phối cung cấp hơi bão hòa phù hợp với đăng ký để giảm đốt than số lượng lò hơi, giảm áp suất đầu nguồn (giảm lượng than cấp vào lò).

- Điện: Năm 2025 sử dụng 4.663.302 KWh (Giảm 2,24% so với năm 2024)

+ Công ty đã đầu tư hệ thống HVAC + BMS; các thiết bị trong công ty được nâng cấp, cải tiến tự động hoá, tự động dừng/ tắt khi đủ tải, khi không sử dụng.

+ Các thiết bị trong sản xuất sử dụng năng lượng điện được điều khiển công suất bằng biến tần do đó hiệu suất sử dụng điện cao.

+ Khi dừng máy hoặc kết thúc ca làm việc, nhân viên phải kiểm tra, ngắt toàn bộ hệ thống điện khu vực mình phụ trách.

+ Tận dụng ánh sáng tự nhiên, hạn chế sử dụng điện chiếu sáng những nơi không cần thiết (công ty đã lắp đặt điện năng lượng mặt trời cho hệ thống chiếu sáng ngoài khu vực sản xuất).

+ Vào giờ cao điểm, khối văn phòng hạn chế sử dụng các thiết bị không cần thiết, tránh gây lãng phí, gây ra nguy cơ mất an toàn lưới điện cho hệ thống điện nhà máy.

+ Nhân viên trong Công ty được tuyên truyền sử dụng tiết kiệm điệm tránh gây thất thoát lãng phí.

+ Hưởng ứng các phong trào tiết kiệm điện của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, tăng cường sản xuất tại các thời gian thấp điểm, hạn chế sản xuất tại giờ cao điểm của lưới điện quốc gia.

6.4 *Tiêu thụ nước:*

- Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

+ Nguồn cung cấp nước chủ yếu: Công ty TNHH Một Thành viên KD Nước sạch Nam Định.

+ Tổng cộng: Năm 2025 sử dụng 62.559m^3 (Giảm 13,6 % so với năm 2024)

- Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Giảm 3%

+ Công ty đã đầu tư 02 dây chuyền sử dụng công nghệ lọc nước tinh khiết RO hiện đại nhằm giảm lượng nước thải trong quá trình lọc.

+ Lượng nước thải từ các hệ thống như nước cất, lọc nước tinh khiết được tái sử dụng vào các mục đích khác như nước tưới cây, nước cho nhà vệ sinh, PCCC..., từ đó tiết kiệm được nguồn nước.

+ Lắp thu hồi nước sinh hàn của hệ thống nước cất tại Phân xưởng 3, Phân xưởng 6 để tái sử dụng.

+ Các phòng, ban tuyên truyền, vận động nhân viên sử dụng nước sinh hoạt hiệu quả.

6.5. *Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:*

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0 đ.

6.6 *Chính sách liên quan đến người lao động:*

- Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

+ Số lượng lao động: 512 người.

+ Mức thu nhập trung bình đối với công nhân sản xuất: 9.809.762 đồng/người/tháng.

- Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Năm 2025, Công ty đã triển khai nhiều giải pháp nhằm ổn định sản xuất, nâng cao hiệu quả quản trị, tối ưu hoá chi phí để đảm bảo quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người lao động. Các chính sách, chế độ đối với người lao động vẫn luôn được coi trọng. Thu nhập của người lao động được đảm bảo, chi trả đúng hạn. Công tác khám sức khỏe, phúc lợi du lịch hàng năm cho tất cả cán bộ công nhân viên vẫn được duy trì định kỳ, đều đặn. Chế độ phúc lợi ngày càng được nâng cao. Các nhân viên, công nhân sau khi được tuyển dụng chính thức đều được đóng đầy đủ các khoản bảo hiểm theo quy định.

- Hoạt động đào tạo người lao động

+ Hàng năm đào tạo cho công nhân về việc chấp hành các quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn GMP-WHO, GLP, GSP, GDP, đào tạo ATBHLĐ, quy trình vận hành trang thiết bị....

+ Cử CBCNV tham gia các chương trình đào tạo chuyên môn ngắn hạn khác của các đơn vị: Viện Kiểm nghiệm thuốc TW, Trung tâm đào tạo và hỗ trợ doanh nghiệp dược mỹ phẩm - Cục Quản lý Dược, Trung tâm Dược lý lâm sàng - Đại học Y Hà Nội ...

6.7 *Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương*

- Thực hiện nghĩa vụ tài chính đầy đủ với Nhà nước;
- Tuân thủ pháp luật;

- Tạo công ăn việc làm cho người lao động tại địa phương;
- Triển khai các hoạt động từ thiện, tài trợ, hoạt động xã hội: Tài trợ y tế tại Bệnh viện Phổi Trung Ương, tặng quà nhân ngày Thương binh liệt sĩ cho Hội Đông Y quận Cầu Giấy (Hà Nội); tài trợ Hội nghị Khoa học hô hấp Việt Nam; Tặng quà cho người nghèo, gia đình chính sách, khó khăn, người cao tuổi.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban điều hành

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2025, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty diễn ra trong bối cảnh môi trường kinh tế còn nhiều biến động và thách thức: xung đột địa chính trị, cạnh tranh chiến lược giữa các nền kinh tế lớn và áp lực chi phí đầu vào ở mức cao. Trong nước, nền kinh tế duy trì đà phục hồi tích cực với tăng trưởng GDP ước đạt khoảng 8,02%, tuy nhiên yêu cầu về minh bạch, tuân thủ ngày càng được siết chặt. Đặc biệt, với việc Luật Dược sửa đổi có hiệu lực từ ngày 01/7/2025 cùng các quy định chặt chẽ hơn về phân phối, đấu thầu và tiêu chuẩn chất lượng, đặt ra yêu cầu cao hơn đối với doanh nghiệp trong việc chuẩn hóa hoạt động và nâng cao năng lực cạnh tranh. Cơ cấu thị trường tiếp tục phân hóa rõ nét giữa các kênh phân phối, trong đó kênh OTC chịu áp lực cạnh tranh ngày càng lớn, trong khi kênh ETC tiếp tục duy trì tiềm năng tăng trưởng.

Trong bối cảnh đó, Ban Tổng Giám đốc đã chủ động điều hành linh hoạt, tập trung kiểm soát chi phí và nâng cao hiệu quả hoạt động. Tổng doanh thu[3] năm 2025 đạt 1.107,2 tỷ đồng, tương đương hoàn thành 94,6% kế hoạch và tăng 4,9% so với năm 2024. Về chi phí, tổng chi phí[4] được kiểm soát ở mức 1.042,1 tỷ đồng, tương đương 92,6% kế hoạch và chỉ tăng 3% so với năm 2024. Nhờ đó, lợi nhuận sau thuế đạt 51,4 tỷ đồng, tương đương 155,8% kế hoạch và tăng 51,2% so với năm 2024. Kết quả này phản ánh rõ nét sự cải thiện về chất lượng tăng trưởng, khi hiệu quả kinh doanh được nâng cao đáng kể dù doanh thu chưa đạt kế hoạch.

Công ty duy trì ổn định hoạt động sản xuất, đảm bảo cung ứng hàng hóa, đồng thời tiếp tục đầu tư nâng cấp máy móc thiết bị. Hoạt động nghiên cứu và phát triển được triển khai có trọng tâm, bám sát nhu cầu thị trường và thực tiễn sản xuất, tập trung vào phát triển sản phẩm mới, đẩy nhanh tiến độ đăng ký và cải tiến kỹ thuật.

Các hoạt động truyền thông và xây dựng thương hiệu được triển khai đồng bộ, gắn với dấu mốc 65 năm hình thành và phát triển, qua đó góp phần củng cố niềm tin của khách hàng, đối tác và từng bước nâng cao vị thế của Công ty trên thị trường.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản

Năm 2025, tổng tài sản của Công ty tăng 3,8% (tăng 36,2 tỷ đồng) so với 2024, nguyên nhân là do biến động tài sản ngắn hạn tăng 10,1% (~ 64,9 tỷ đồng). Tài sản ngắn hạn tăng chủ yếu do khoản tiền và tương đương tiền tăng 86% (~ 72,5 tỷ đồng), trong khi đó hàng tồn kho giảm 7,7% (~ 18,6 tỷ đồng). Liên quan đến tài sản ngắn hạn, khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn giảm 48% (~ 43 tỷ đồng), các khoản phải thu ngắn hạn tăng 25,8% (~ 56,3 tỷ đồng).

Về cơ cấu tài sản, tỉ trọng tài sản ngắn hạn tăng từ 67% lên 71%, ngược lại tỉ trọng tài sản dài hạn giảm từ 33% xuống 29%.Trong đó, tỷ trọng của mục tiền và các khoản tương đương tiền tăng mạnh so với năm 2024 (tăng từ 9% lên 16%) và tỷ trọng của khoản đầu tư tài chính ngắn hạn giảm từ 9% còn 5%, điều này thể hiện tính thanh khoản của tài sản trong năm 2025 tốt hơn so với năm 2024.

[3] Doanh thu BH&CCDV +Doanh thu HĐTC +Thu nhập khác
[4] Giá vốn hàng bán +CPBH +CPQLDN +CPTC +CP khác

Về tài sản dài hạn giảm 9% (~28,7 tỷ đồng) so với năm 2024, chủ yếu do biến động liên quan tài sản cố định giảm 8,9% (~ 25,3 tỷ đồng) do khấu hao của các máy móc, thiết bị trong năm.

Qua các chỉ tiêu về khả năng thanh toán có thể thấy năm 2025 tình hình thanh toán của Công ty có cải thiện hơn so với năm 2024. Về cơ cấu vốn, hệ số nợ trên tổng tài sản cũng đã giảm nhẹ, giảm từ 0,58 xuống còn 0,55 vào năm 2025. Vòng quay hàng tồn kho tăng từ 2,59 lên 2,94, trong khi đó vòng quay tổng tài sản tăng nhẹ so với năm ngoái.

b) Tình hình nợ phải trả:

Năm 2025, tổng nợ phải trả giảm 1,8% (~10 tỷ đồng) so với năm 2024 do nợ dài hạn giảm 26,3% (~16,7 tỷ đồng), trong khi nợ ngắn hạn tăng nhẹ 1,3% (~ 6,7 tỷ đồng). Nợ ngắn hạn tăng nhẹ là do khoản phải trả người bán ngắn hạn tăng 8,9% (~ 13,2 tỷ đồng), khoản người mua trả tiền trước ngắn hạn tăng 186,2% (~ 10,8 tỷ đồng), khoản phải trả người lao động tăng 23,5% (~ 5,3 tỷ đồng), khoản phải trả ngắn hạn khác giảm 79,6% (~ 27,3 tỷ đồng). Nợ dài hạn giảm chủ yếu do vay và nợ thuê tài chính dài hạn giảm 30,8% (~15,4 tỷ đồng), quỹ phát triển khoa học và công nghệ giảm 10,8% (~ 1,3 tỷ đồng).

Về tỉ trọng nợ phải trả, nợ dài hạn tỉ trọng giảm (từ 11% xuống 8,5%), nợ ngắn hạn tỉ trọng lại tăng (từ 89% lên 91,5%). Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu năm 2025 giảm tương đối so với năm trước từ 1,41 xuống còn 1,24. Trong năm 2025, mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức của nền kinh tế nói chung cũng như ngành dược phẩm nói riêng nhưng Công ty đã có những tín hiệu phát triển tốt thông qua hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu của Công ty tăng đáng kể so với năm 2024, cụ thể tăng từ 8,9% lên 12,2%.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Ban hành các quy chế: Quy chế tiền lương khoán sản phẩm; Quy chế tiền lương gián tiếp; Quy chế xây dựng và đánh giá hiệu quả thực hiện công việc; Quy chế trả thưởng hiệu quả gián tiếp; Quy chế Công bố thông tin;

- Triển khai và từng bước hoàn thiện hệ thống KPI làm cơ sở đánh giá hiệu quả công việc; song song đó, rà soát và điều chỉnh hệ thống lương thưởng theo hướng gắn kết chặt chẽ giữa thu nhập và kết quả, hiệu quả thực hiện công việc.

- Hoàn thành nâng cấp hệ thống DMS ETC; triển khai vận hành hệ thống Bravo ERP cho cả hoạt động sản xuất và thương mại; xây dựng hệ thống báo cáo quản trị tập trung trên nền tảng Power BI và từng bước chuẩn hóa dữ liệu toàn hệ thống.

- Hoàn tất chuyển đổi nền tảng làm việc từ Google Workspace sang Microsoft 365, góp phần nâng cao hiệu quả phối hợp và quản trị thông tin.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

+ Tăng trưởng doanh thu thuần, khẳng định vị thế trên thị trường;
+ Gia tăng lợi nhuận gộp, tối ưu hiệu quả kinh doanh;
+ Kiểm soát và tối ưu chi phí hoạt động, nâng cao sức cạnh tranh;
+ Mở rộng danh mục sản phẩm, gia tăng số lượng SKU, đáp ứng nhu cầu thị trường;
+ Duy trì tăng trưởng doanh thu so với cùng kỳ, tạo nền tảng vững vững chắc cho chiến lược phát triển dài hạn.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

- Sản lượng điện, nước tiêu thụ hàng tháng được kiểm soát chặt chẽ nhằm tránh tình trạng lãng phí.

- Tiết kiệm năng lượng luôn được Công ty quan tâm. Bên cạnh việc sử dụng nguồn điện lưới, Công ty sử dụng hệ thống điện năng lượng mặt trời cho hệ thống chiếu sáng.

- Nước thải từ hệ thống xử lý RO được tái sử dụng - đưa vào các tháp giải nhiệt của chiller giải nhiệt nước, nước cho PCCC và nước xả cho các nhà vệ sinh.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

- Người lao động được tuyển dụng vào làm việc tại Công ty đều được ký hợp đồng lao động và tham gia đóng bảo hiểm xã hội đầy đủ.

- Hàng năm Công ty đều triển khai khám sức khỏe định kỳ cho người lao động. Tổ chức các lớp tập huấn về an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ để trang bị cho người lao động kiến thức về an toàn và kỹ năng ứng phó với những tình huống khẩn cấp.

- Công ty có mạng lưới an toàn vệ sinh và luôn kiểm tra để đảm bảo điều kiện lao động an toàn cho người lao động.

- Công ty thường xuyên tổ chức đào tạo tại chỗ hoặc đưa người lao động đi đào tạo tại các cơ sở đào tạo bên ngoài để nâng cao trình độ, cập nhật kỹ thuật công nghệ hiện đại để đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

- Công ty cam kết thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp đối với môi trường và cộng đồng với mục tiêu chính là đảm bảo lượng khí thải, nước thải đã qua xử lý đạt tiêu chuẩn trước khi đưa ra môi trường.

- Công ty tiếp tục hỗ trợ, sẻ chia với người dân bằng các chương trình hỗ trợ thuốc cũng như phối hợp với các y bác sĩ tổ chức các chương trình khám và cấp phát thuốc miễn phí.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

- Công ty duy trì hoạt động ổn định trong bối cảnh môi trường kinh doanh còn nhiều biến động, từng bước thích ứng với các yêu cầu của thị trường và khung pháp lý;

- Hiệu quả hoạt động có chuyển biến tích cực, thể hiện qua việc tăng cường kiểm soát chi phí và từng bước cải thiện chất lượng lợi nhuận, mặc dù chưa hoàn thành toàn bộ các chỉ tiêu kế hoạch;

- Hoạt động sản xuất kinh doanh được tổ chức linh hoạt, cơ bản đáp ứng yêu cầu về cung ứng và chất lượng sản phẩm;

- Công tác tài chính và quản lý dòng tiền được thực hiện thận trọng, góp phần đảm bảo an toàn tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và uy tín với các tổ chức tín dụng;

- Công ty thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật, duy trì nền tảng hoạt động ổn định và hướng tới phát triển bền vững;

- Các chính sách đối với người lao động được quan tâm, góp phần đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định;

- Công ty tiếp tục thực hiện trách nhiệm xã hội và môi trường phù hợp với định hướng phát triển chung.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành công ty

- Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị;

- Hoạt động điều hành tuân thủ pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ Công ty;

- Ban Tổng Giám đốc thực hiện đầy đủ vai trò, trách nhiệm, điều hành linh hoạt, chủ động thích ứng với bối cảnh kinh doanh năm 2025.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Tăng cường vai trò giám sát đối với hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, cán bộ quản lý trong việc thực thi các nghị quyết của ĐHĐCĐ/HĐQT để đảm bảo mọi hoạt động của Công ty có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật và hoàn thành chỉ tiêu;
- Tăng cường giám sát việc thực hiện các nguyên tắc quản trị theo định hướng tuân thủ - chất lượng - hiệu quả; trong đó chú trọng kiểm soát tuân thủ trong toàn hệ thống, đảm bảo chất lượng dựa trên hệ thống kiểm soát, đánh giá và cải tiến liên tục, đồng thời thúc đẩy quản trị dựa trên hiệu quả có đo lường cụ thể;
- Rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và hệ thống quản lý rủi ro để đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành. Tăng cường tính minh bạch của báo cáo tài chính và công bố thông tin.
- Nâng cao năng lực quản trị công ty dựa trên các thông lệ tốt trong nước và quốc tế để tối đa hóa hiệu quả hoạt động và giá trị công ty;
- Đảm bảo các hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định pháp luật và linh hoạt thích nghi với thay đổi trong lĩnh vực dược phẩm và quy định liên quan;
- Ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty, đặc biệt cho Khối Sản xuất;
- Tiếp tục sửa chữa, nâng cấp các dây chuyền sản xuất nhằm tăng công suất và kiểm soát tối ưu chi phí tại hai nhà máy tiêu chuẩn WHO-GMP;
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	Chủ tịch HĐQT	Trở thành thành viên HĐQT từ ngày 14/06/2024. Giữ chức danh Chủ tịch HĐQT từ ngày 07/07/2025	
2	Hà Linh	Thành viên HĐQT	29/04/2023	
3	Đinh Thị Khánh Ly	Thành viên HĐQT	29/04/2023	
4	Nguyễn Đắc Trường	Thành viên HĐQT	29/04/2023	
5	Hà Thanh Thủy	Thành viên HĐQT	29/04/2023	26/06/2025
6	Vũ Thị Thanh Loan	Thành viên HĐQT	26/06/2025	

b) Danh sách tham gia các cuộc họp của thành viên HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Hà Linh	28/28	100%	
2	Đinh Thị Khánh Ly	28/28	100%	
3	Nguyễn Đắc Trường	28/28	100%	
4	Hà Thanh Thủy	0	0%	Có đơn xin từ nhiệm từ ngày 14/11/2024
5	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	28/28	100%	
6	Vũ Thị Thanh Loan	17/28	60,71%	Trở thành thành viên HĐQT từ ngày 26/06/2025

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty.

- Chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban điều hành và các bộ phận quản lý khác trong việc thực thi nghị quyết ĐHĐCĐ.

- Tổ chức các cuộc họp định kỳ và các phiên họp theo yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT ban hành các Nghị quyết, Quyết định để thực hiện chức năng quản trị hoạt động của Công ty và hỗ trợ, chỉ đạo Ban Điều hành trong việc thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông giao.

- Các nghị quyết/quyết định của HĐQT đã được thông qua:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	0301-1/2025/NQ-HĐQT	03/01/2025	Thông qua việc hợp tác kinh doanh
2.	0301-2/2025/NQ-HĐQT	03/01/2025	Thông qua việc mua bán dược liệu, ủy thác nhập khẩu dược liệu
3.	24.01/2025/QĐ-HĐQT	24/01/2025	Miễn nhiệm chức danh Tổng giám đốc Công ty
4.	24.02/2025/QĐ-HĐQT	24/01/2025	Giao nhiệm vụ điều hành Công ty
5.	1503/2025/NQ/HĐQT	15/03/2025	Phê duyệt ban hành Quy chế quản lý sử dụng con dấu
6.	1404/2025/NQ-HĐQT.DNH	14/01/2025	Gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng thường niên năm 2025
7.	2204/2025/NQ-HĐQT.DNH	22/04/2025	Thông qua việc vay vốn, huy động vay vốn tại các Tổ chức tín dụng và Chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam (TCTD)

8.	23042025/NQ-HĐQT.DNH	23/04/2025	Thông qua các Nội dung về phương án đầu tư giai đoạn 2025 – 2027 triển khai mua sắm máy móc – thiết bị - dây chuyền sản xuất, cải tạo, sửa chữa lớn tại nhà máy hiện tại của Công ty cổ phần Dược phẩm Nam Hà chuẩn bị thẩm định GMP -WHO 2026.
9.	28042025/NQ-HĐQT.DNH	28/04/2025	Tái bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng Công ty kiêm Giám đốc Ban Kế toán
10.	01.2025/NQ-HĐQT.DNH	09/05/2025	Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và phương án chi trả cổ tức năm 2023
11.	02A/2025/NQ-HĐQT.DNH	10/05/2025	Thông qua nội dung ký kết Hợp đồng giao dịch
12.	02/2025/QĐ-HĐQT.DNH	22/05/2025	Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông thường niên năm 2025
13.	03/2025/QĐ-HĐQT.DNH	22/05/2025	Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
14.	05/2025/QĐ-HĐQT.DNH	19/06/2025	Quyết định Đề cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2026
15.	07/2025/QĐ-HĐQT.DNH	26/06/2025	Quyết định ban hành "Quy chế nội bộ về quản trị Công ty" và "Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị"
16.	09/2025/NQ-HĐQT.DNH	01/7/2025	Phương án tổ chức sự kiện: Nghỉ mát hè 2025; Lễ kỷ niệm 65 năm thành lập Công ty và Hội nghị tri ân khách hàng khu vực Bắc – Trung – Nam năm 2025
17.	297/2025/NQ-HĐQT.DNH	07/07/2025	Miễn nhiệm và bầu Chủ tịch HĐQT
18.	298/2025/QĐ-HĐQT.DNH	07/07/2025	Bổ nhiệm Tổng giám đốc Công ty
19.	09A/2025/NQ-HĐQT.DNH	07/07/2025	Về việc vay vốn, huy động vốn vay tại các Tổ chức tín dụng và Chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam (TCTD)
20.	05A/2025/NQ-HĐQT.DNH	14/07/2025	Phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT chuyên trách và Thư ký HĐQT
21.	103/2025/QĐ-HĐQT.DNH	14/07/2025	Quyết định bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc công ty
22.	320/2025/NQ-HĐQT.DNH	15/07/2025	Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty
23.	323/2025/NQ-HĐQT.DNH	15/07/2025	Thông qua giao dịch/hợp đồng giữa Công ty và người có liên quan năm 2025
24.	15/2025/NQ-HĐQT.DNH	19/08/2025	Phương án mua sắm, cải tạo, sửa chữa Nhà máy của Công ty cổ phần dược phẩm Nam Hà để chuẩn bị thẩm định GMP – WHO 2026
25.	15A/2025/QĐ-HĐQT.DNH	08/09/2025	Cử đại diện phần vốn góp tại Công ty TNHH MTV Dược liệu xanh Nam Hà
26.	15B/2025/QĐ-HĐQT.DNH	08/09/2025	Về việc Bổ nhiệm Chủ tịch Công ty TNHH MTV Dược liệu xanh Nam Hà

27.	15C/2025/QĐ-HĐQT.DNH	08/09/2025	Miễn nhiệm chức danh Chủ tịch Công ty TNHH MTV Dược liệu xanh Nam Hà
28.	15A/2025/NQ-HĐQT.DNH	10/09/2025	Thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2024 và chốt danh sách cổ đông để thực hiện đăng ký chứng khoán tại VSDC.
29.	23/2025/NQ-HĐQT.DNH	01/10/2025	Ban hành quy chế tiền lương khoán sản phẩm Công ty cổ phần Dược phẩm Nam Hà
30.	19/2025/NQ-HĐQT.DNH	08/10/2025	Ban hành Quy chế tiền lương gián tiếp, Quy chế xây dựng và đánh giá hiệu quả thực hiện công việc và Quy chế trả thưởng hiệu quả gián tiếp của Công ty cổ phần Dược phẩm Nam Hà.
31.	21/2025/NQ-HĐQT.DNH	16/10/2025	Ban hành Quy chế Công bố thông tin của Công ty cổ phần Dược phẩm Nam Hà.
32.	25/2025/QĐ-HĐQT.DNH	25/11/2025	Thành lập Tiểu ban tuân thủ trực thuộc Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược phẩm Nam Hà
33.	26/2025/QĐ-HĐQT.DNH	25/11/2025	Điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng Hội đồng quản trị
34.	27/2025/QĐ-HĐQT.DNH	25/11/2025	Điều chỉnh cơ cấu tổ chức các đơn vị chức năng của Công ty cổ phần Dược phẩm Nam Hà
35.	29/2025/NQ-HĐQT.DNH	31/12/2025	Ban hành Quy chế Quản lý và sử dụng thiết bị lưu khóa bí mật của Công ty cổ phần Dược phẩm Nam Hà.
36.	33/2025/NQ-HĐQT.DNH	31/12/2025	Thông qua tờ trình đề xuất Ngân sách dự chi năm 2026 của Công ty.
37.	34/2025/NQ-HĐQT.DNH	31/12/2025	Bổ sung tổng thể phương án mua sắm, cải tạo, sửa chữa lớn Nhà máy chuẩn bị thẩm định GMP – WHO 2026 của Công ty cổ phần Dược phẩm Nam Hà.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS
1	Ông Phạm Minh Sơn	Thành viên BKS	Bắt đầu là thành viên BKS từ ngày 29/04/2023. Được bầu làm Trưởng Ban kiểm soát từ 19/06/2024
2	Mai Thị Thanh Hà	Thành viên BKS	Bắt đầu là thành viên BKS từ ngày 14/06/2024
3	Nguyễn Thị Thanh Phương	Thành viên BKS	Không là thành viên BKS từ ngày 26/06/2025
4	Hoàng Thị Anh	Thành viên BKS	Bắt đầu là thành viên BKS từ ngày 26/06/2025

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Trong năm 2025, BKS đã phân công nhiệm vụ kiểm tra giám sát cho từng thành viên trong ban để đạt được hiệu quả cao trong quá trình kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty. BKS đã thực

hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025, cụ thể:

+ Thẩm tra báo cáo tài chính và đưa ra các khuyến nghị;

+ Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban điều hành đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;

+ Giám sát HĐQT, Ban điều hành trong việc thực thi các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết của HĐQT;

+ Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty;

+ Kiểm tra, giám sát về hoạt động quản lý và thực hiện sản xuất kinh doanh tại hai nhà máy, phân xưởng sản xuất, chi nhánh của Công ty;

+ Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy trình, quy chế và quy định nội bộ của Công ty;

+ Triển khai đánh giá chất lượng nội bộ và quản lý rủi ro; định kì kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện các kiến nghị; đưa ra các khuyến nghị để hoàn hiện các quy chế trong hệ thống quản trị và hệ thống quản lý Công ty.

- Việc tham dự các cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Minh Sơn	2	2/2	100%	
2	Mai Thị Thanh Hà	2	2/2	100%	
3	Nguyễn Thị Thanh Phương	0	0	0%	Có đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên BKS ngày 02/06/2025
4	Hoàng Thị Anh	1	1/1	100%	Trở thành thành viên BKS kể từ ngày 26/06/2025

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

a) Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

- Tổng thù lao năm 2025 phải chi trả cho các thành viên HĐQT là: 1.370.083.290 đồng.

- Tổng thù lao năm 2025 phải chi trả cho các thành viên BKS là: 356.046.255 đồng.

- Tổng thù lao năm 2025 đã chi trả cho các thành viên HĐQT và BKS là: 0 đồng.

- Tổng thù lao năm 2025 còn phải chi trả cho các thành viên HĐQT và BKS là: 1.726.129.545 đồng.

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không.

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện theo quy định của pháp luật.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán: Không.

2. *Báo cáo tài chính được kiểm toán:* Thực hiện công bố thông tin theo quy định.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu: VT.

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NAM HÀ
MSDN: 0600206147

HÀ LINH